

Số: 69 /2025/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 09 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế về quản lý, vận hành, kết nối, đảm bảo an toàn thông tin và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Quyết định số 08/2023/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng và Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Quyết định số 08/2023/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 716/TTr-SKHCN ngày 25 tháng 4 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế về quản lý, vận hành, kết nối, đảm bảo an toàn thông tin và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về quản lý, vận hành, kết nối, đảm bảo an toàn thông tin và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 5 năm 2025 và thay thế Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 11/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng; Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể của tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP6.
HP_VP6_QĐ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH




Ông Quang Thìn



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Về quản lý, vận hành, kết nối, đảm bảo an toàn thông tin
và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số 69 /2025/QĐ-UBND
ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về việc quản lý, vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng (sau đây gọi tắt là Mạng TSLCD) trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho các Cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên ở địa phương quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 08/2023/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

2. Các tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động cung cấp hạ tầng, dịch vụ Mạng TSLCD trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

3. Các cá nhân sử dụng Mạng TSLCD trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Danh mục dịch vụ, ứng dụng

1. Dịch vụ Mạng TSLCD trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Mạng TSLCD Ninh Bình) bao gồm:

- Dịch vụ mạng riêng ảo.
- Dịch vụ hội nghị truyền hình.
- Các dịch vụ khác theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Ứng dụng trên Mạng TSLCD Ninh Bình bao gồm:

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

- b) Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh.
- c) Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.
- d) Trục kết nối liên thông, nền tảng chia sẻ, tích hợp cấp tỉnh (LGSP) phục vụ truy cập, kết nối đến các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung đặt tại Trung tâm Dữ liệu của tỉnh.
- e) Các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác cần an toàn và bảo mật thông tin cao, có yêu cầu kết nối liên thông, trao đổi dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh.
- g) Các ứng dụng khác phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Điều 4. Chất lượng

1. Dịch vụ Mạng TSLCD Ninh Bình phải đáp ứng các yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng kỹ thuật, chỉ tiêu chất lượng phục vụ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.
2. Mạng TSLCD Ninh Bình phải bảo đảm cung cấp dịch vụ liên tục 24 giờ trong 01 ngày và 07 ngày trong một tuần, kể cả ngày nghỉ lễ, Tết.
3. Mạng TSLCD Ninh Bình phải được kiểm tra, rà soát, đánh giá thường xuyên, được nâng cấp để bảo đảm chất lượng dịch vụ.

Chương II **QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, KẾT NỐI, BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN** **VÀ SỬ DỤNG MẠNG TSLCD NINH BÌNH**

Điều 5. Quản lý, vận hành

1. Mạng TSLCD Ninh Bình có phạm vi kết nối từ tỉnh đến cấp xã cung cấp dịch vụ cho các cơ quan, tổ chức quy định tại Khoản 1, Điều 2, Quy chế này.
2. Tổ chức, quản lý mạng TSLCD Ninh Bình
 - a) Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với Mạng TSLCD Ninh Bình, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, thiết thực, hiệu quả; thống nhất trong tổ chức quản lý, vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin, sử dụng và chất lượng dịch vụ. Phối hợp với tổ chức, doanh nghiệp cung cấp hạ tầng, dịch vụ Mạng TSLCD Ninh Bình (*sau đây gọi tắt là doanh nghiệp*) triển khai kết nối, vận hành và xử lý sự cố Mạng TSLCD Ninh Bình theo quy định của pháp luật.

b) Các cơ quan, tổ chức sử dụng Mạng TSLCD Ninh Bình có trách nhiệm quản lý, vận hành, bảo vệ thiết bị lắp đặt tại cơ quan, tổ chức mình theo quy định.

c) Doanh nghiệp có trách nhiệm tham gia quản lý Mạng TSLCD Ninh Bình theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

d) Quản lý thiết bị Mạng TSLCD Ninh Bình.

Đối với thiết bị của Mạng TSLCD Ninh Bình, cơ quan, tổ chức sử dụng đảm bảo việc bố trí địa điểm lắp đặt thiết bị đầu cuối Mạng TSLCD Ninh Bình đáp ứng yêu cầu kỹ thuật (nhiệt độ, nguồn điện đảm bảo cho thiết bị hoạt động 24/7), bảo đảm an toàn, an ninh. Cơ quan, tổ chức sử dụng thông báo cho đầu mối hỗ trợ của tỉnh và doanh nghiệp khi có yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị.

3. Vận hành Mạng TSLCD Ninh Bình

Mạng TSLCD Ninh Bình do doanh nghiệp trực tiếp vận hành bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu, chất lượng, an toàn và bảo mật thông tin theo các điều, khoản thỏa thuận trong hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp.

4. Xử lý sự cố Mạng TSLCD Ninh Bình

a) Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm quản lý nhà nước và điều phối chung về xử lý sự cố đối với Mạng TSLCD Ninh Bình.

b) Doanh nghiệp chịu trách nhiệm xử lý sự cố thuộc phạm vi theo hợp đồng thuê và các quy định của pháp luật có liên quan về xử lý sự cố Mạng TSLCD Ninh Bình.

c) Các cơ quan, tổ chức sử dụng Mạng TSLCD Ninh Bình có trách nhiệm phát hiện, tự khắc phục sự cố mạng thuộc phạm vi quản lý và báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ kết quả thực hiện. Kịp thời thông báo, báo cáo và phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, doanh nghiệp để xử lý các sự cố mạng ngoài phạm vi quản lý.

Điều 6. Kết nối trong Mạng TSLCD Ninh Bình

1. Các thành phần của Mạng TSLCD Ninh Bình kết nối với nhau bằng hạ tầng kênh truyền; các cơ quan, tổ chức kết nối đến mạng trực bằng cáp quang trực tiếp hoặc kết nối qua hạ tầng của doanh nghiệp.

2. Cơ quan, tổ chức sử dụng dịch vụ được quy định tại Khoản 1, Điều 2 Quy chế này kết nối với nhau thông qua mạng riêng ảo hoạt động trên hạ tầng cáp quang của doanh nghiệp.

3. Mạng TSLCD Ninh Bình được kết nối với các mạng viễn thông khác và các hệ thống thông tin để phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

4. Mô hình kết nối

Các cơ quan, tổ chức sử dụng Mạng TSLCD Ninh Bình phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, doanh nghiệp thực hiện kết nối theo các mô hình quy định tại Điều 7 Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT ngày 25/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Quyết định số 08/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì áp dụng mô hình phù hợp và tổ chức kết nối bảo đảm các yêu cầu về kỹ thuật, an toàn thông tin.

5. Quy định về địa chỉ IP và định tuyến

a) Cục Bưu điện Trung ương là đơn vị quản lý toàn bộ địa chỉ IP của Mạng TSLCD Ninh Bình, thực hiện định tuyến trên toàn mạng. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổng hợp, đăng ký nhu cầu theo mẫu tại Phụ lục II Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT, báo cáo Cục Bưu điện Trung ương để cấp dải địa chỉ và phối hợp định tuyến theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT.

b) Doanh nghiệp trực tiếp phối hợp với Cục Bưu điện Trung ương để tổ chức khai báo địa chỉ IP và định tuyến toàn bộ Mạng TSLCD Ninh Bình.

Điều 7. Bảo đảm an toàn thông tin

Mạng TSLCD Ninh Bình được bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại Điều 8 Quyết định số 08/2023/QĐ-TTg; Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ; Điều 9, Điều 10 Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT và các quy định khác của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 8. Sử dụng

1. Mạng TSLCD Ninh Bình phải bảo đảm khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên mạng máy tính và nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin,

chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức sử dụng Mạng TSLCD Ninh Bình.

2. Thông tin được sử dụng, chia sẻ và lưu trữ trên Mạng TSLCD Ninh Bình phải là những thông tin phục vụ cho hoạt động lãnh đạo, quản lý, điều hành và chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng Mạng TSLCD Ninh Bình; việc sử dụng, chia sẻ và lưu trữ thông tin trên Mạng TSLCD Ninh Bình phải tuân thủ các quy định của pháp luật về viễn thông, công nghệ thông tin, an toàn thông tin và lưu trữ. Thông tin quan trọng truyền tải trên Mạng TSLCD Ninh Bình phải tuân thủ pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 9. Kinh phí bảo đảm hoạt động cung cấp và sử dụng dịch vụ của Mạng TSLCD Ninh Bình

Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí đầu tư, duy trì hoạt động và kinh phí sử dụng dịch vụ của Mạng TSLCD Ninh Bình cho các cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1, Điều 2 Quy chế này theo các quy định hiện hành về quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước.

Chương III TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát và báo cáo hoạt động Mạng TSLCD Ninh Bình; tiếp nhận tài khoản truy nhập tập trung do Cục Bưu điện Trung ương cung cấp, sử dụng đúng quy định.

2. Phối hợp với Cục Bưu điện Trung ương triển khai các nền tảng, hệ thống quản lý tập trung của Cục Bưu điện Trung ương tại các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

3. Tham mưu đề xuất dung lượng băng thông đường truyền của Mạng TSLCD Ninh Bình phù hợp với nhu cầu sử dụng của tỉnh; các dịch vụ, ứng dụng chạy trên Mạng TSLCD Ninh Bình.

4. Phối hợp với doanh nghiệp trong công tác triển khai kết nối và xử lý sự cố đối với Mạng TSLCD Ninh Bình đảm bảo chất lượng dịch vụ, an toàn và bảo mật thông tin trên địa bàn tỉnh.

5. Cung cấp, cập nhật các đầu mối quản lý, vận hành, sử dụng và xử lý sự cố Mạng TSLCD Ninh Bình cho Cục Bưu điện Trung ương để phối hợp quản lý.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Thẩm định về nguồn vốn và khả năng cân đối, bố trí vốn ngân sách để triển khai thiết lập Mạng TSLCD Ninh Bình tại cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh.
2. Kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng thanh quyết toán kinh phí đã giao cho các cơ quan, tổ chức theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động cung cấp hạ tầng, dịch vụ Mạng TSLCD Ninh Bình

1. Thực hiện các quy định về dịch vụ, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin, chất lượng theo quy định tại Quy chế này và quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ:
 - a) Bảo đảm hoạt động hạ tầng truyền dẫn phục vụ Mạng TSLCD Ninh Bình.
 - b) Phối hợp với Cục Bưu điện Trung ương triển khai kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng bảo đảm cung cấp dịch vụ liên tục, chất lượng, an toàn và bảo mật thông tin.
 - c) Thực hiện cung cấp dịch vụ bảo đảm chất lượng dịch vụ và an toàn thông tin mạng quy định tại Quyết định số 08/2023/QĐ-TTg và Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT .
 - d) Tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động cung cấp hạ tầng kết nối cho Mạng TSLCD Ninh Bình có trách nhiệm xác định và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ tương ứng.
2. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan kiểm tra, xử lý sự cố kỹ thuật, bảo đảm chất lượng dịch vụ, an toàn và bảo mật thông tin.
3. Thực hiện báo cáo tình hình sử dụng dịch vụ và ứng dụng Mạng TSLCD Ninh Bình theo quy định tại Điều 12 của Thông tư 19/2023/TT-BTTTT .

Điều 13. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức sử dụng Mạng TSLCD Ninh Bình

1. Cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1, Điều 2 Quy chế này sử dụng dịch vụ trong phạm vi hoạt động của Mạng TSLCD Ninh Bình, thực hiện mua sắm trang thiết bị để tham gia vào Mạng TSLCD Ninh Bình theo quy định hiện hành về quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước.
2. Kiểm tra bảo đảm an toàn thông tin Trung tâm dữ liệu, hệ thống thông tin, mạng nội bộ trước khi kết nối vào Mạng TSLCD Ninh Bình và kiểm tra định kỳ theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP và quy định của pháp luật liên quan.

3. Bảo đảm hạ tầng lắp đặt thiết bị hoạt động ổn định, liên tục, bảo vệ thiết bị và hạ tầng Mạng TSLCD Ninh Bình đặt tại cơ quan, tổ chức.

4. Chịu trách nhiệm về nội dung, thông tin truyền đưa trên Mạng TSLCD Ninh Bình theo đúng quy định của pháp luật.

5. Thực hiện thông báo với Sở Khoa học và Công nghệ khi có thay đổi trong việc sử dụng các dịch vụ của Mạng TSLCD Ninh Bình.

6. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong triển khai, nâng cấp, khắc phục sự cố Mạng TSLCD Ninh Bình.

Điều 14. Trách nhiệm phối hợp xử lý sự cố kết nối với Mạng TSLCD Ninh Bình

1. Đối với các sự cố thông thường (về kết nối, tốc độ, chất lượng dịch vụ) các cơ quan, tổ chức liên hệ trực tiếp đầu mối bộ phận hỗ trợ kỹ thuật của doanh nghiệp để được hỗ trợ khắc phục sự cố.

2. Đối với các sự cố nghiêm trọng (các sự cố liên quan đến thiết bị mạng, thiết bị bảo mật, đường truyền, các sự cố liên quan đến an toàn thông tin, mất dữ liệu) ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của cơ quan, tổ chức vượt quá khả năng tự khắc phục của cơ quan, tổ chức phải nhanh chóng thông báo cho Sở Khoa học và Công nghệ để điều phối việc khắc phục.

Điều 15. Trách nhiệm của cá nhân sử dụng mạng TSLCD Ninh Bình

1. Tuân thủ các quy định cụ thể về truy cập, khai thác sử dụng mạng; không được tiết lộ sơ đồ tổ chức hệ thống mạng, mật khẩu truy cập các ứng dụng trên mạng truyền số liệu chuyên dùng cho cá nhân, tổ chức không có thẩm quyền.

2. Không thực hiện truy cập trái phép vào Mạng TSLCD Ninh Bình. Chấp hành nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách có liên quan của nhà nước về công nghệ thông tin và viễn thông; quản lý và cung cấp thông tin; chế độ bảo mật, an toàn, an ninh thông tin.

3. Không tự ý cài đặt, tháo gỡ, di chuyển, can thiệp không đúng thẩm quyền vào các thiết bị đã thiết lập trên Mạng TSLCD Ninh Bình; không cung cấp, phát tán thông tin không được pháp luật cho phép; không cố tình gây mất an toàn thông tin trên Mạng TSLCD Ninh Bình.

4. Khi sự cố xảy ra, cần thông báo kịp thời cho người có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức mình để kịp thời giải quyết.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm hướng dẫn, thi hành

1. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1, Điều 2 Quy chế này và các cơ quan, tổ chức có liên quan kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện; tổ chức triển khai, hướng dẫn, phân công đơn vị chuyên môn có trách nhiệm quản lý, vận hành Mạng TSLCD Ninh Bình; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện tốt Quy chế này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức sử dụng Mạng TSLCD Ninh Bình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

Điều 17. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng thực hiện theo quy định mới tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.